

Bản án số: 281/2022/HS-ST

Ngày 21 -12- 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trần Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Đăng Cường và bà Hồ Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: bà Vũ Phương Thanh, là thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: bà Lương Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 277/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 274/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Thị T**, sinh ngày 28/4/1973, tại tỉnh Cao Bằng; nơi đăng ký thường trú: số 17, ngõ 346, phường C 2, quận B, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện tại: tổ 21B, khu 3, phường K, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: lớp 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Trương Đình P và bà Trịnh Thị D; chồng là Nguyễn Trung Đ; con: không có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 15/9/2022 hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt;

- Người làm chứng: anh Nguyễn Đình T, anh Nguyễn Thanh B, anh Phạm Công P, chị Đỗ Thị L, chị Trần Thị Y, anh Phạm Văn N; đều vắng mặt; chị Phạm Thị H; có mặt.

- Người chứng kiến: anh Lê Trọng Sáng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 11/2021, chị Phạm Thị H, sinh năm 1970, nơi thường trú tại khu 13, xã X, huyện Z, tỉnh Phú Thọ thuê căn nhà của chị Phạm Thị Q tại tổ 21B, khu 3, phường K, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh để ở và bán hàng giải khát, đặt tên quán là Cà phê “666”. Đến tháng 07/2022, Trương Thị T (là bạn quen biết xã hội của chị H) đến làm việc tại quán cà phê cùng chị H. Ngày 29/8/2022 chị H về quê tại xã X, huyện Z, tỉnh Phú Thọ, giao lại quán Cà phê “666” cho T trông coi và quản lý kinh doanh. Đầu tháng 09/2022, Trần Thị Y, sinh năm 1994, cư trú tại xóm D, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định và Đỗ Thị L, sinh năm 1971, cư trú tại thôn P, xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang, hiện tạm trú tại: tổ 60B, khu 5,

phường X, thành phố H, đến quán hỏi T xin làm nhân viên phục vụ, T đồng ý. Do việc kinh doanh nước giải khát ít khách, không kiếm được thu nhập, nên T nảy sinh ý định sử dụng quán Cà phê “666” để chứa mại dâm. T thoả thuận mỗi lượt bán dâm cho khách là 250.000 đồng, T lấy 100.000 đồng, L và Y mỗi người được 150.000 đồng/lượt khách, L và Y đều đồng ý.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 15/9/2022, khi T đang ở quán Cà phê “666” thì có Phạm Công P, sinh năm 1984, nơi thường trú tại 22/59 M, phường L, quận A, thành phố Hải Phòng; Nguyễn Đình T, sinh năm 1982, nơi thường trú tại tổ 65, khu 5B, phường Đ, thành phố H và Nguyễn Thanh B, sinh năm 1981, cư trú tại tổ 12C, khu 2, phường K, thành phố H, đến hỏi nhân viên nữ để mua dâm. Tại đây, P hỏi T “Có nhân viên không, giá tiền như thế nào?”, T trả lời “Giá 250.000 đồng/một người/một lượt”. P đồng ý. T gọi điện cho L và Y đến quán Cà phê “666”, có 02 khách nam giới có nhu cầu mua dâm, Y, L đồng ý và đến quán cà phê. Khi Y và L đến, P nói mua dâm cho T và B, còn P ngồi ở ghế sofa đợi và đưa 500.000 đồng, là tiền mua dâm của T và B cho T. Sau đó, L và Y dẫn T và B lên cùng phòng bên trái cầu thang tầng 2 của quán để mua bán dâm.

Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, khi Đỗ Thị L đang bán dâm cho Nguyễn Thanh B và Trần Thị Y đang bán dâm cho Nguyễn Đình T tại phòng bên trái cầu thang tầng 2 của quán Cà phê “666” thì bị tổ công tác của Công an thành phố H kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ: 02 bao cao su nhãn hiệu VIP, màu trắng đã qua sử dụng; 01 bao cao su nhãn hiệu VIP màu trắng, chưa sử dụng; thu giữ trên người Trương Thị T số tiền 500.000 đồng (01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T thu giữ: 05 bao cao su nhãn hiệu VIP, màu trắng, chưa qua sử dụng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và tại phiên tòa, Trương Thị T khai nhận hành vi phạm tội đã nêu trên, ngoài ra T còn khai: Việc T dùng quán Cà phê “666” để chứa mại dâm, thuê L và Y làm nhân viên tại quán, chị H không biết. Ngày 15/9/2022, là lần đầu tiên có khách đến mua dâm.

Trần Thị Y và Đỗ Thị L đều khai: khoảng đầu tháng 09/2022 L và Y đến xin làm nhân viên tại quán Cà phê của Trương Thị T và tạm trú tại tổ 60B, khu 5, phường X, thành phố H. Do quán ít có khách, khi được T gợi ý bán dâm tại quán để lấy tiền chi tiêu cá nhân thì L và Y đã tự nguyện đồng ý. Ngày 15/9/2022 là lần đầu tiên L và Y bán dâm tại quán của T.

Tại Cơ quan điều tra, chị Phạm Thị H khai phù hợp với nội dung vụ án và lời khai của Trương Thị T. Ngày 29/8/2022, do có việc gia đình nên chị H về quê tại tỉnh Phú Thọ dài ngày, còn T tiếp tục bán hàng cho chị H. Việc T có hành vi chứa mại dâm tại quán Cà phê “666”, chị H không biết, không được T bàn bạc, trao đổi gì. Đối với Đỗ Thị L và Trần Thị Y, chị H không có quan hệ quen biết gì, không biết việc L và Y đến làm thuê tại quán cà phê của chị T.

Vật chứng là: 02 bao cao su nhãn hiệu VIP, màu trắng, đã qua sử dụng, Cơ quan điều tra đã tiêu hủy theo quy định; số tiền 500.000 đồng là tiền mua bán dâm và 06 bao cao su nhãn hiệu VIP, màu trắng, chưa qua sử dụng. Hiện Cơ

quan điều tra đã nộp tiền vào tài khoản tạm giữ tại kho bạc nhà nước Quảng Ninh và nhập kho vật chứng chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 268/CT-VKSHL ngày 28 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Trương Thị T, về tội: “Chứa mại dâm”, theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trương Thị T từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: ngày 15/9/2022.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng và tịch thu, tiêu hủy 06 bao cao su nhãn hiệu VIP.

* Bị cáo không tranh luận.

* Lời nói sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trương Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi chứa mại dâm của mình như nội dung vụ án đã nêu trên; khẳng định lời khai nhận trong quá trình điều tra là tự nguyện, đúng sự thật; thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đúng hành vi của bị cáo.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 15/9/2022, tại quán Cà phê “666” thuộc tổ 21B, khu 3, phường K, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh do Trương Thị T quản lý, kinh doanh, T đã bố trí, sắp xếp cho Đỗ Thị L bán dâm cho Nguyễn Thanh B và Trần Thị Y bán dâm cho Nguyễn Đình T thì bị Công an thành phố H kiểm tra, bắt quả tang.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến trật tự công cộng.

Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Trương Thị T đã phạm vào tội “Chứa mại dâm” thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự,

như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã nêu và viện dẫn là có căn cứ pháp luật, đúng người đúng tội.

Khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào chứa mại dâm thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”

[3] Bị cáo Trương Thị T nhận thức rõ hành vi chứa mại dâm là vi phạm pháp luật, nhưng vì háms lợi bị cáo đã bố trí sắp xếp cho người bán dâm hoạt động tại nơi ở và kinh doanh do mình quản lý. Hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống lành mạnh văn minh cũng như đạo đức xã hội, hủy hoại nhân cách con người, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, làm lây truyền nhiều bệnh xã hội nguy hiểm, vì vậy phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, bị cáo có bố, mẹ đều được tặng huân chương kháng chiến nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 327 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, nên không áp dụng.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Số tiền 500.000đ bị cáo giao nộp, do phạm tội mà có, nên cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

+ 06 bao cao su, không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; tại phiên tòa bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi chứa mại dâm như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Liên quan trong vụ án:

- Đối với chị Phạm Thị H, anh Phạm Văn N và chị Nguyễn Thị Lai không biết việc bị cáo chứa mại dâm, nên không đủ cơ sở xử lý.

- Đối với chị Trần Thị Y và Đỗ Thị L có hành vi bán dâm; anh Nguyễn Thanh B và anh Nguyễn Đình T có hành vi mua dâm, Trưởng công an thành phố H đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với những người trên, nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Thị T phạm tội “Chứa mại dâm”
 - Căn cứ khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.
 - Xử phạt bị cáo Trương Thị T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: ngày 15/9/2022.
2. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
 - Tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) (thể hiện tại phiếu nhập kho (gói gửi số 1109) ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh).
 - Tịch thu, tiêu hủy 06 (sáu) bao cao su nhãn hiệu Vip (theo biên bản giao nhận vật chứng số 86/BB-THA ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án thành phố H, tỉnh Quảng Ninh).
3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí, buộc bị cáo Trương Thị T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.
4. Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP.H;
- Cơ quan ĐTCATP H;
- Cơ quan THAHS TP H;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục THADS tp H;
- Bị cáo;
- Lưu HS+THA+VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hồng